

Số: 79/TB-MNTL

Tràng Lương, ngày 05 tháng 07 năm 2020

THÔNG BÁO

" Về việc công bố công khai thực hiện dự toán thu - chi ngân sách Quý II năm 2020"

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 09 năm 2018 của Bộ tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 282/QĐ-PGD&ĐT ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều về việc giao dự toán ngân sách năm 2020,

Căn cứ tình hình thực hiện thu-chi nguồn ngân sách Quý II- năm 2020 của trường Mầm non Tràng Lương.

Nhà trường thông báo công bố công khai thực hiện dự toán ngân sách nhà nước Quý II- năm 2020 theo biểu thực hiện dự toán thu-chi ngân sách Quý II- năm 2020 ngày 05/7/2019

Hình thức công khai: Niêm yết tại trụ sở cơ quan và đưa lên trang thông tin điện tử của trường

Địa điểm niêm yết:

- + Bảng tin phòng hội đồng trường Mầm non Tràng Lương.
- + Địa chỉ trang điện tử: mntrangluong@dongtrieu.edu.vn

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Phong

Biểu 03

Đơn vị: TRƯỜNG MẦM NON TRÀNG LƯƠNG

Chương: 622 Loại 490 Khoản 492

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tràng Lương, ngày 05 tháng 07 năm 2020

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU- CHI NGÂN SÁCH QUÝ II NĂM 2019

(Kèm theo TB số 79/TB-MNTL ngày 05/07/2020 của Trường mầm non Tràng Lương)

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

Căn cứ Quyết định số 282/QĐ-PGD&ĐT ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã Đông Triều " về việc giao dự toán ngân sách năm 2020",

Trường Mầm non Tràng Lương công khai tình hình thực hiện dự toán thu-chi ngân sách quý II năm 2020 như sau:

ĐV tính: đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán đầu năm 2020	Thực hiện quý II năm 2020	Thực hiện quý II/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Thực hiện quý II nay so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ %)
1	2	3	4	5	6
A	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0		
I	Số thu phí, lệ phí	194.565.648	156.565.648	80	
1	Học phí	38.000.000	0	0	
2	Thu sự nghiệp khác	156.565.648	156.565.648	100	
	Tiền đón sớm trả muộn	13.308.650	13.308.650	100	
	Tiền ăn + chất đốt	102.979.148	102.979.148	100	
	Tiền cấp dưỡng	18.335.000	18.335.000	100	

	Tiền vệ sinh chung	3.335.000	3.335.000	100	
	Tiền vật dụng tiêu hao	2.303.000	2.303.000	100	
	Tiền nước	612.000	612.000	100	
	Tiền trông trưa	15.692.850	15.692.850	100	
II	Chi từ nguồn thu phí được để lại	156.565.648	151.196.410	97	
1	Học phí	0	0	#DIV/0!	
	Mục 6000: Tiền lương	0		#DIV/0!	
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	0		#DIV/0!	
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	0		#DIV/0!	
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	0	0	#DIV/0!	
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	0		#DIV/0!	
	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	0		#DIV/0!	
2	Chi từ hoạt động sự nghiệp khác	156.565.648	151.196.410	97	
	Tiền đón sớm trả muộn	13.308.650	13.177.560	99	
	Tiền ăn + chất đốt	102.979.148	97.906.000	95	
	Tiền cấp dưỡng	18.335.000	18.170.000	99	
	Tiền vệ sinh chung	3.335.000	3.335.000	100	
	Tiền vật dụng tiêu hao	2.303.000	2.303.000	100	
	Tiền nước	612.000	612.000	100	
	Tiền trông trưa	15.692.850	15.692.850	100	
III	Số phí, lệ phí nộp ngân sách nhà nước	0	0		
B	Dự toán chi ngân sách nhà nước				
I	Nguồn ngân sách trong nước	2.630.000.000	1.204.122.866	46	0,0
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	2.630.000.000	1.204.122.866	46	105,5
1	Chi thanh toán cho cá nhân	2.161.000.000	1.057.834.730	49	93,7

	Mục 6000: Tiền lương	1.148.000.000	565.898.884	49	101,7
	Mục 6050: Tiền công trả cho vị trí lao động thường xuyên theo hợp đồng			#DIV/0!	0,0
	Mục 6100: Phụ cấp lương	600.000.000	348.473.546	58	79,6
	Mục 6200: Tiền thưởng	10.000.000		0	0,0
	Mục 6250: Phúc lợi tập thể	-		#DIV/0!	0,0
	Mục 6300: Các khoản đóng góp	403.000.000	143.462.300	36	96,9
	Mục 6400: Các khoản thanh toán khác cho cá nhân	-			0,0
2	<u>Chi nghiệp vụ chuyên môn</u>	<u>449.000.000</u>	<u>125.949.886</u>	28	184,3
	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng	40.000.000	34.756.686	87	85,9
	Mục 6550: Vật tư văn phòng	50.000.000	25.250.000	51	95,4
	Mục 6600: Thông tin tuyên truyền liên lạc	8.000.000	132.000	2	172,1
	Mục 6650: Hội nghị				0,0
	Mục 6700: Công tác phí	12.000.000	4.200.000	35	141,9
	Mục 6750: Chi phí thuê mướn	60.000.000	31.111.200	52	141,6
	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.	139.000.000	19.900.000	14	255,7
	Mục 6950: Mua sắm tài sản phục vụ công tác chuyên môn	19.000.000	-	0	#DIV/0!
	Mục 7000: Chí phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành	109.000.000	-	0	#DIV/0!
	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình	12.000.000	10.600.000	88	37,7
3	<u>Các khoản chi khác</u>	<u>20.000.000</u>	<u>20.338.250</u>	102	226,4
	Mục 7750: Chi khác	20.000.000	20.338.250	102	226,4
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ			#DIV/0!	0,0

Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng.			<i>#DIV/0!</i>	<i>0,0</i>
---	--	--	----------------	------------

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Phong